

Số: 199 /KH-UBND

TP. Hưng Yên, ngày 30 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính thành phố Hưng Yên năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND thành phố về cải cách hành chính nhà nước thành phố Hưng Yên giai đoạn 2021 -2025.

Căn cứ Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023;

Để triển khai kịp thời các nội dung, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính (CCHC), tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05/CT-CTUBND ngày 16/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên về việc cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh Hưng Yên năm 2019 và những năm tiếp theo; UBND thành phố xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND thành phố về cải cách hành chính nhà nước thành phố Hưng Yên giai đoạn 2021 -2025; Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023.

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để triển khai thực hiện. Các nội dung CCHC phải được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

c) Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn vừa qua; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

II. MỤC TIÊU

Kết quả Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) nằm trong nhóm 03 UBND các huyện, thị xã, thành phố dẫn đầu toàn tỉnh, điểm Chỉ số và mức độ hài lòng của của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cao hơn so với năm 2022.

1. Cải cách thể chế

a) 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do cấp huyện, cấp xã ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

b) 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

c) 100% các Quyết định của UBND thành phố được kiểm tra ngay sau khi được ban hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Trên 95% hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn; phần đầu 80% hồ sơ TTHC trả kết quả trước hạn.

b) Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực được hình thành từ năm 2006 đến năm 2021 thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã theo đúng lộ trình được giao tại Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh.

c) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

d) 90% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công khai và cập nhật kịp thời.

đ) 100% hồ sơ TTHC phát sinh giữa các cơ quan, tổ chức có đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

e) 100% hồ sơ TTHC giải quyết ở cấp huyện, cấp xã được cập nhật trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

g) 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình hoặc một phần theo quy định. Trong số đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Triển khai thực hiện giảm tối thiểu 2,5% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện tinh giản biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 của UBND tỉnh và lộ trình tinh giản biên chế công chức theo quy định.

b) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Triển khai thực hiện, sắp xếp cơ cấu công chức, viên chức đúng theo Danh mục vị trí việc làm được phê duyệt tại 100% các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.

b) 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng.

c) 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

5. Cải cách tài chính công

a) Tăng số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên. Tăng mức độ tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ một phần chi thường xuyên.

b) 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định.

b) 50% hồ sơ công việc tại UBND thành phố và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

c) Phần đầu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4).

d) Phần đầu tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 60% trở lên (đối với các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn trình).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

b) Tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học; tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL, đảm bảo tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định và khả thi của pháp luật. Đảm bảo 100% các văn bản QPPL được ban hành bảo đảm đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

c) Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL để kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

d) Thực hiện theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Công bố kịp thời TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

b) Bảo đảm thực hiện công khai, kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

c) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC (cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện, ...đối với các TTHC đang là rào cản, gây khó khăn, tốn kém chi phí người dân, doanh nghiệp trong tuân thủ TTHC).

d) Kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất và chuyên đề công tác kiểm soát TTHC.

đ) Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

e) Triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC; quyết liệt phê bình, kiểm điểm cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị không giải quyết dứt điểm phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

g) Triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

h) Triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử dựa trên dữ liệu số.
i) Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh có tích hợp, cung cấp, đồng bộ thông tin lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

k) Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Thực hiện việc xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với các trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải trình lý do.

l) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn phần và một phần đối với các TTHC (thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn thành phố) đủ điều kiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đảm bảo tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

b) Rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ và thực hiện tinh giản biên chế công chức trong các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính của UBND thành phố giai đoạn 2023-2026, đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế công chức theo quy định; triển khai chính sách đặc thù của tỉnh hỗ trợ công chức nghỉ thoi việc theo nguyện vọng, giai đoạn 2023-2026.

c) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương sáu khoá XII về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo hướng tinh gọn, giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm theo quy định gắn với tinh giản biên chế, đặc biệt là sắp xếp đội ngũ viên chức kế toán, thư viện - thiết bị tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố.

d) Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương sáu khoá XII. Triển khai thực hiện “Đề án tinh giản biên chế và chuyển đổi cơ chế trả lương đối với đội ngũ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2022-2025”.

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

e) Thường xuyên kiểm tra về công tác tổ chức, bộ máy tại một số cơ quan, đơn vị để kịp thời chấn chỉnh những vấn đề còn tồn tại.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, hạng viên chức theo chức danh nghề nghiệp; khung năng lực cho từng vị trí việc làm để làm căn cứ xác định biên chế đúng, đủ của từng cơ quan, đơn vị để chuẩn hóa vị trí việc làm của từng công chức, viên chức đảm bảo theo quy định.

b) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Hoàn thiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

c) Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức.

d) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công chức, viên chức.

đ) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng quản lý và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện: Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP;

d) Tiếp tục thực hiện theo quy định về cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, văn hoá, thể dục, thể thao; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

đ) Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện có hiệu quả cơ chế phân cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động.

e) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công, tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của thành phố.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng, Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn hiệu quả đến năm 2030 bảo đảm đúng lộ trình, đồng bộ, thống nhất, phát huy hiệu quả, thực chất.

b) Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giữa UBND thành phố với UBND các phường, xã.

c) Đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử công vụ để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ từng cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ theo đúng tiến độ nhằm từng bước đạt được các mục tiêu của Đề án "Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025".

(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố

Tham mưu, giúp UBND thành phố thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành, cụ thể:

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương, sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc các cấp và của Nhân dân trong việc thực hiện công tác CCHC.

b) Triển khai, thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá CCHC các cấp áp dụng đối với UBND thành phố và UBND các xã, phường.

c) Tổ chức triển khai theo dõi, đánh giá, xác định và công bố Chỉ số Cải cách hành chính của thành phố; UBND các phường, xã.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý công tác CCHC; xây dựng chuyên trang thông tin điện tử về CCHC của thành phố; duy trì, phát triển và sử dụng có hiệu quả Hệ thống phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC đối với UBND cấp huyện, cấp xã.

đ) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

e) Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kỷ cương, hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng.

g) Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch CCHC của thành phố; huy động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

h) Tăng cường bồi dưỡng những kiến thức, kỹ năng cần thiết về CCHC cho đội ngũ công chức làm công tác CCHC nhằm đáp ứng yêu cầu tham mưu, hướng dẫn triển khai, theo dõi công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

k) Thực hiện công bố kết quả đánh giá Chỉ số CCHC năm 2023 của UBND các phường, xã khi có kết quả của cấp có thẩm quyền; làm căn cứ để đánh giá, xếp loại các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

2. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; UBND các phường, xã

a) Căn cứ Kế hoạch của thành phố và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này thành Kế hoạch CCHC năm 2023 của cơ quan, đơn vị mình; bố trí kinh phí triển khai thực hiện; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu phân công tổ chức thực hiện. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của UBND thành phố giao đảm bảo chất lượng, tiến độ, thời gian theo yêu cầu.

b) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2023 của UBND thành phố; tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện CCHC, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

c) Thường xuyên cập nhật, rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đảm bảo niêm yết công khai đầy đủ, đúng quy định.

d) Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức; thúc đẩy việc cung cấp và giới thiệu đầy đủ việc cung ứng các dịch vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến toàn trình hoặc một phần theo quy định, dịch vụ bưu chính công ích để người dân, tổ chức biết và thường xuyên sử dụng. Duy trì và thực hiện chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định.

đ) Bố trí và cử đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp; chú trọng giám sát hoạt động và đầu tư cơ sở vật chất cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các phường, xã. Kiểm điểm thường xuyên việc giải quyết TTHC và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức được phân công công tiếp nhận giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp.

e) Chấp hành việc kiểm tra, hướng dẫn của Đoàn kiểm tra thành phố về các lĩnh vực khi có yêu cầu; thường xuyên tăng cường việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, kiên quyết xử lý các vi phạm, tiêu cực đối với cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ. Lấy kết quả thực hiện cải cách hành chính là một trong những tiêu chí để bình xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của cán bộ, công chức và của địa phương.

g) Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về nội dung CCHC theo quy định. Theo dõi, tổng hợp công tác cải cách hành chính và báo cáo theo định kỳ gửi về UBND thành phố (*qua Phòng Nội vụ*) đảm bảo thời gian quy định để tổng hợp, làm cơ sở báo cáo Sở Nội vụ, UBND tỉnh theo quy định, cụ thể:

- Báo cáo CCHC quý I năm 2023: trước ngày 14/3/2023;
- Báo cáo CCHC 6 tháng năm 2023: trước ngày 14/6/2023;
- Báo cáo CCHC quý III năm 2023: trước ngày 14/9/2023;
- Báo cáo CCHC năm 2023: trước ngày 14/12/2023.

3. Phòng Nội vụ thành phố

a) Tham mưu UBND thành phố tăng cường công tác chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính; kịp thời chấn chỉnh các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường, xã chưa nghiêm túc trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; tham mưu UBND thành phố thực hiện việc kiểm tra công tác CCHC và các lĩnh vực khác của ngành Nội vụ năm 2023 tại các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã.

b) Chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan để tham mưu, đề xuất với UBND thành phố xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công thành phố Hưng Yên (dự kiến quý II, quý III năm 2023). Đưa kết quả thực hiện CCHC thành một trong những tiêu chí để bình xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

d) Tham mưu UBND thành phố tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, chuyển đổi mô hình hoạt động, nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu lực, hiệu quả của các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố theo hướng hợp lý, tinh gọn theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và các Nghị quyết của Chính phủ, Chương trình hành động, Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, UBND thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW.

đ) Tham mưu các biện pháp nâng cao tính công khai, minh bạch và thực hiện hiệu quả công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, nâng ngạch, đào tạo bồi dưỡng, đánh giá, phân loại và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức, tránh tiêu cực, hình thức; tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan thực hiện việc đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính tại UBND thành phố và UBND các phường, xã (nếu được giao). Tổng hợp kết quả thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND thành phố và UBND các phường, xã, kịp thời báo cáo Sở Nội vụ bảo đảm theo quy định.

g) Tham mưu UBND thành phố tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính của thành phố năm 2023.

h) Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin và Văn phòng HĐND-UBND triển khai thực hiện sử dụng Bộ nhận diện thương hiệu của Bộ phận Một cửa thành phố và cấp xã.

4. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ về cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC.

b) Tăng cường kiểm tra, theo dõi việc công khai TTHC của các đơn vị hành chính trên địa bàn thành phố; thực hiện việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố; theo dõi, đôn đốc của các đơn vị thực hiện Quy chế làm việc của UBND thành phố đúng quy định.

c) Thực hiện việc theo dõi, cập nhật các Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện, cấp xã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ

theo Quyết định chuẩn hóa Bộ TTHC thuộc các lĩnh vực của UBND tỉnh. Chủ trì, đôn đốc UBND các phường, xã thực hiện việc niêm yết theo quy định, bảo đảm tính kịp thời và thuận lợi cho cá nhân, tổ chức đến thực hiện các thủ tục hành chính.

d) Duy trì Cổng thông tin điện tử thành phố Hưng Yên, nâng cấp đường truyền, cập nhật thông tin đầy đủ, thường xuyên, kịp thời, đảm bảo mức độ thuận tiện trong việc truy cập, khai thác thông tin trên Cổng thông tin điện tử thành phố.

đ) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết hồ sơ TTHC để người dân, tổ chức biết, sử dụng.

e) Nâng cao công tác quản lý, điều hành phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tỉnh Hưng Yên nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xử lý công việc của các phòng, ban, đơn vị của thành phố năm 2023 và thực hiện tốt, có hiệu quả việc giải quyết các thủ tục hành chính đối với tổ chức, cá nhân, theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND thành phố. Triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành đảm bảo theo yêu cầu tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, Thông tư số 01/2019/TT-BNV. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị tăng cường việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử trên môi trường mạng thay thế văn bản giấy.

g) Quản lý, điều hành hoạt động, bảo đảm thực hiện tốt, phát huy tối đa trang thiết bị của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố.

h) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn khác tham mưu, đề xuất UBND thành phố xây dựng, đôn đốc thực hiện việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND thành phố; phối hợp Phòng Tư pháp thực hiện việc niêm yết, công khai các Bộ TTHC theo quy định. Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tổng hợp theo định kỳ, báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND thành phố.

i) Phối hợp với Phòng Nội vụ tham gia đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của thành phố và UBND các phường, xã thuộc các nội dung liên quan.

k) Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin và Văn phòng HĐND-UBND triển khai thực hiện sử dụng Bộ nhận diện thương hiệu của Bộ phận Một cửa thành phố và cấp xã.

5. Phòng Tư pháp thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu đề xuất với UBND thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố; công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; công tác kiểm soát thủ tục hành chính và các nhiệm vụ được giao; xây dựng Kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

b) Định kỳ báo cáo UBND thành phố kết quả xây dựng, thẩm định và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố; phát hiện kịp thời những văn bản ban hành có nội dung không phù hợp với hệ thống văn bản pháp

luật hiện hành hoặc không phù hợp với thực tiễn địa phương, gây khó khăn, phiền hà cho công dân, tổ chức để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới thay thế. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật trên địa bàn thành phố.

c) Phối hợp với Phòng Nội vụ và các phòng, ban chuyên môn liên quan kiểm tra công tác CCHC, cải cách TTHC thường xuyên, đột xuất. Thực hiện việc theo dõi và tổng hợp báo cáo lĩnh vực cải cách thể chế.

d) Phối hợp với Phòng Nội vụ tham gia đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của thành phố và UBND các phường, xã thuộc các nội dung liên quan.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; việc thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong sử dụng kinh phí hành chính; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của các cơ quan, đơn vị.

d) Tham mưu UBND thành phố cân đối, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC.

đ) Phối hợp với Phòng Nội vụ tham gia đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của thành phố và UBND các phường, xã thuộc các nội dung liên quan.

7. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố

a) Chủ trì phối hợp với Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023.

b) Tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền về CCHC năm 2023 đảm bảo thời gian theo quy định; thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tổng hợp đánh giá kết quả việc thực hiện các mục tiêu trong kế hoạch.

c) Chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND và Phòng Nội vụ triển khai thực hiện sử dụng Bộ nhận diện thương hiệu của Bộ phận Một cửa thành phố và cấp xã.

d) Phối hợp với Phòng Nội vụ tham gia đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của thành phố và UBND các phường, xã thuộc các nội dung liên quan.

8. Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh thành phố

a) Chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố và các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC thành phố Hưng Yên.

b) Thường xuyên tuyên truyền, kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về CCHC; nêu gương điển hình trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn thành phố.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính thành phố Hưng Yên năm 2023, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã phản ánh kịp thời về UBND thành phố, Ban Chỉ đạo CCHC thành phố (*qua Phòng Nội vụ*) để tổng hợp, xem xét giải quyết.

Vậy, UBND thành phố yêu cầu các cơ quan chuyên môn, UBND các phường, xã nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các cơ quan chuyên môn TP;
- Ban Chỉ đạo CCHC thành phố;
- Phòng Nội vụ (02);
- Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh thành phố
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT

Doãn Quốc Hoàn



PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THÀNH PHỐ HƯNG YÊN NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 199 /KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Hưng Yên)

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật	Tham mưu HĐND, UBND thành phố ban hành văn bản chỉ đạo công tác xây dựng văn bản QPPL	Chỉ thị; Kế hoạch; Báo cáo; Công văn	Các phòng chuyên môn	Phòng Tư pháp	Thường xuyên
2	Tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình xin ý kiến xây dựng dự thảo văn bản QPPL	Hội thảo; Hội nghị; Công văn tham gia ý kiến	Các phòng chuyên môn	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Năm 2023
		Phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng dự thảo văn bản đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng	Báo cáo thẩm định	Các phòng chuyên môn	Phòng Tư pháp	Thường xuyên
3	Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL	Xây dựng, tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Kế hoạch của UBND thành phố	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn	Quý I/2023
		Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Báo cáo; Kết luận kiểm tra	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn; HĐND, UBND thành phố	Năm 2023
		Kiến nghị, rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ	Kiến nghị	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn	Năm 2023

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
4	Thực hiện theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL	Xây dựng văn bản chỉ đạo của UBND thành phố về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch, Công văn	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn	Quý I/2023
		Đánh giá tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết, công tác tổ chức tập huấn, phổ biến pháp luật, tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân	Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn	Năm 2023
		Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới văn bản QPPL	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn	Khi phát sinh vấn đề
II CÁI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH						
1	Công bố kịp thời TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh	Thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ các Quyết định công bố TTHC của các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh	Các Quyết định công bố TTHC của các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh được công khai đầy đủ, kịp thời đúng quy định	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Thường xuyên
2	Bảo đảm thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC	Công khai đầy đủ, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng thông tin điện tử thành phố Hưng Yên	Danh mục các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên được công khai trên Cổng dịch vụ công điện tử của thành phố Hưng Yên tại địa chỉ: https://thanhphohungyen.gov.vn	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Thường xuyên
		Thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp	Các TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định tại Bộ phận một cửa các cấp	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Thường xuyên
3	Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC (cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện,... đối với các TTHC đang là rào cản, gây khó khăn, tốn kém chi phí người dân, doanh nghiệp trong tuân thủ TTHC)	Tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC; giúp UBND thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch	Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của thành phố được ban hành; Văn bản đúc kết, hướng dẫn rà soát đánh giá TTHC	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Theo thời hạn tại Kế hoạch của UBND thành phố

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
4	Kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất và chuyên đề công tác kiểm soát TTHC	Tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC	Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC của thành phố được ban hành	Văn phòng HĐND và UBND thành phố		Quý I/2023
		Tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra	Hoạt động kiểm tra được thực hiện theo Kế hoạch	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Theo thời hạn tại Kế hoạch của UBND thành phố
5	Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC	Tham mưu UBND thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, văn bản quy định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC	Các văn bản chỉ đạo, văn bản quy định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC được ban hành	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Quý IV/2023
6	Triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC; quyết liệt phê bình, kiểm điểm cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị không giải quyết dứt điểm phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức	Tổ chức tiếp nhận và chuyển xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính	Phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính được xử lý	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Cá nhân, tổ chức có liên quan	Thường xuyên
		Xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC	Phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính được xử lý	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Cá nhân, tổ chức có liên quan	Thường xuyên
		Đôn đốc việc xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC	Công văn đôn đốc	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Thường xuyên
		Tham mưu UBND thành phố phê bình, kiểm điểm cơ quan, đơn vị; người đứng đầu cơ quan, đơn vị không giải quyết dứt điểm phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức	Công văn phê bình, kiểm điểm	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
7	Triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Các nhiệm vụ theo Kế hoạch được thực hiện và hoàn thành đúng tiến độ đề ra	Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Các cá nhân, tổ chức có liên quan	Từ năm 2021 đến hết năm 2025 và các năm tiếp theo
8	Triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử dựa trên dữ liệu số	Rà soát, lập danh mục TTHC đủ điều kiện thực hiện trên môi trường điện tử trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt	Các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục TTHD đủ điều kiện thực hiện trên môi trường điện tử	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Thường xuyên
		Triển khai thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 14/3/2022, số hóa hồ sơ giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC; mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử	Các nhiệm vụ theo KH được thực hiện và hoàn thành đúng tiến độ đề ra	Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Cá nhân, tổ chức có liên quan	Từ quý I/2023 đến hết năm 2025
9	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử thành phố có tích hợp, cung cấp, đồng bộ thông tin lên cổng Dịch vụ công Quốc gia	Thực hiện niêm yết công khai TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trên Cổng thông tin điện tử thành phố	TTHC niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trên Cổng thông tin điện tử thành phố	Văn phòng HDDND và UBND thành phố	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Thường xuyên
10	Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Thực hiện việc xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với các trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải trình lý do	Tham mưu UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố quán triệt chỉ đạo về trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Thực hiện việc xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với các trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải trình lý do	Chỉ thị hoặc Công văn của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã; cơ quan đơn vị khác có liên quan	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
11	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần đối với các TTHC (thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn thành phố) đủ điều kiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đảm bảo tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Triển khai cung cấp 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn thành phố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công toàn trình và một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đảm bảo tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh; kết quả triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và tích hợp 100% trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã; cơ quan đơn vị khác có liên quan	Thường xuyên
III CÁI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC						
1	Tiếp tục tổ chức kiện toàn và sắp xếp các tổ chức hành chính thuộc UBND thành phố bảo đảm theo quy định	Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương	Quyết định của UBND thành phố	Các phòng chuyên môn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Khi có văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương
		Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn đảm bảo đúng quy định	Quyết định	Các phòng chuyên môn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Khi có văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương
		Thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng	Quyết định	Các phòng chuyên môn	Phòng Nội vụ	Thường xuyên
		Thực hiện tinh giản biên chế công chức theo kế hoạch, lộ trình của tỉnh	Báo cáo, Quyết định	Các phòng chuyên môn, UBND các phường, xã	Phòng Nội vụ	Năm 2023
2	Rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập	Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	Khi có văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương
		Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp	Báo cáo, Quyết định	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	Năm 2023

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
		Thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng cấp phó và lãnh đạo cấp phòng thuộc cơ quan, đơn vị	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn; Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	Thường xuyên
		Thực hiện tinh giản biên chế, giảm biên số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo lộ trình, kế hoạch của tỉnh, thành phố giai đoạn 2022-2025	Báo cáo/Quyết định	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn; Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	Theo lộ trình Đ án
3	Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết: số 18-NQ/TW; số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu BCH Trung ương Đảng khóa XII	Xây dựng Kế hoạch sắp xếp, giảm số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý đảm bảo lộ trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, thành phố	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo lộ trình, k hoạch
		Thực hiện đúng quy định về biên chế công chức và số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN trong các cơ quan hành chính và các ĐVSNCL	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
		Sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức đảm bảo theo vị trí việc làm; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do cấp trên ban hành	Quyết định	Các phòng chuyên môn; UBND các phường, xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
5	Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh về công tác tổ chức bộ máy, biên chế	Báo cáo kết quả kiểm tra	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
1	Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu	Rà soát, đánh giá, bổ sung hoàn thiện các chỉ tiêu về vị trí việc làm, khung năng lực	Đề án vị trí việc làm	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Phòng Nội vụ	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương
2	Luân chuyển, điều động, điều chuyển và chuyển đổi vị trí công tác đối với lãnh đạo quản lý và cán bộ, công chức, viên chức	Ban hành Kế hoạch luân chuyển, điều động, điều chuyển và chuyển đổi vị trí công tác đối với lãnh đạo quản lý và cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hưng Yên	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Quý I/2023
3	Đổi mới phương thức đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức	Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Thường xuyên
4	Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ...của cán bộ, công chức, viên chức	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023	Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng năm 2023	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Quý I/2023
5	Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công chức, viên chức	Thường xuyên đôn đốc các đơn vị cập nhật hồ sơ CBCCVC vào phần mềm Quản lý CBCCVC	Công văn đôn đốc; dữ liệu CBCCVC được cập nhật đầy đủ, kịp thời vào phần mềm Quản lý CBCCVC	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Thường xuyên
6	Thường xuyên thanh tra, kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trực lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm	Tổ chức thành lập Đoàn kiểm tra trên địa bàn thành phố	Kế hoạch, báo cáo, kết luận	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
V	CÁI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công	Kiểm tra, theo dõi, ban hành văn bản đôn đốc thực hiện; tháo gỡ khó khăn trong giải ngân vốn	Công văn, Kế hoạch,...	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Thường xuyên
2	Thực hiện các nhiệm vụ về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước khi có Quyết định cổ phần hóa của cấp có thẩm quyền; tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp	Rà soát, đánh giá cơ cấu doanh nghiệp trên địa bàn	Công văn, Kế hoạch,...	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Khi có chủ trương của cơ quan có thẩm quyền
3	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Thực hiện điều chỉnh dự toán, quyết toán, thực hiện quy trình nội bộ	Báo cáo, Công văn, Quyết định	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Khi có văn bản chỉ đạo của UBND thành phố
4	Ban hành đầy đủ các văn bản thuộc thẩm quyền của thành phố về quản lý, sử dụng tài sản công; kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Tham mưu UBND thành phố ban hành văn bản về công tác quản lý, sử dụng tài sản công...; xây dựng Kế hoạch và kiểm tra thường xuyên việc triển khai các quy định tại các đơn vị	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo...	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Thường xuyên
5	Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục và đào tạo...	Ban hành các văn bản về rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Quyết định, Công văn	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
6	Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Tham mưu văn bản về ban hành, sửa đổi bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công	Nghị quyết; Quyết	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giữa UBND thành phố với UBND các phường, xã	Duy trì mạng WAN ổn định; đường truyền phòng họp giao ban trực tuyến	Thiết bị, hạ tầng mạng	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Thường xuyên
2	Đảm bảo hoạt động của các Hệ thống thông tin dùng chung (Hệ thống dịch vụ công và một cửa điện tử thành phố; Hệ thống quản lý văn bản;...)	Duy trì, bảo trì, nâng cấp các HTTT dùng chung đảm bảo hoạt động ổn định	Thiết bị, hạ tầng mạng	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Thường xuyên
3	Đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo Nghị định 43/2011/NĐ-CP	Rà soát, đôn đốc việc cung cấp thông tin	Báo cáo; Công văn đôn đốc; dữ liệu thông tin	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Thường xuyên
4	Chỉnh lý tài liệu lưu trữ giấy còn tồn đọng và tạo lập cơ sở dữ liệu hồ sơ, tài liệu giấy đã được chỉnh lý hoàn chỉnh tại cơ quan, đơn vị	Thực hiện hoạt động chỉnh lý (thu thập, sắp xếp, biên mục,...) xây dựng KH số hóa, nhập thông tin	Hồ sơ, tài liệu hoàn chỉnh có thời hạn bảo quản cụ thể và vĩnh viễn; Kế hoạch	Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
5	Quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ cơ quan, bảo đảm xác thực, an toàn, bảo mật thông tin, tổ chức sử dụng hiệu quả tài liệu điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan, tổ chức	Xây dựng hệ thống bảo mật Thu nộp, bảo quản tài liệu điện tử		Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
VII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
1	Chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ CCHC nhà nước theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Chính phủ và của các Bộ, ngành Trung ương giai đoạn 2021-2030, của tỉnh và của thành phố giai đoạn 2021-2025 bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ	Xây dựng các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ CCHC Thực hiện chấn chỉnh, quy trách nhiệm khi phát hiện tồn tại, hạn chế	Chỉ thị, Kế hoạch, Công văn,... Công văn chấn chỉnh, đánh giá trách nhiệm	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Tiếp tục triển khai theo dõi, đánh giá, xác định và công bố Chỉ số CCHC hàng năm của UBND các phường, xã	Tổ chức triển khai công tác tự đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC Tổ chức triển khai công tác điều tra XHH đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn các phường, xã Tổ chức thẩm định, tổng hợp kết quả xác định Chỉ số CCHC	Kế hoạch, Công văn, Quyết định,...	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Năm 2023
3	Tiếp tục sử dụng có hiệu quả Hệ thống phần mềm chấm điểm chỉ số CCHC đối với UBND cấp huyện, cấp xã	Phần mềm, dữ liệu đường truyền	Phần mềm, dữ liệu đường truyền	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Thường xuyên
4	Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng các hình thức thiết thực, phong phú, đa dạng, hiệu quả	Các hình thức tuyên truyền	Các hình thức tuyên truyền	Phòng Văn hóa và Thông tin	Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh	Thường xuyên
5	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện CCHC; kịp thời chỉ đạo, khắc phục những tồn tại, hạn chế	Thực hiện kiểm tra trực tiếp	Kế hoạch, Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra; Kết luận sau kiểm tra,...	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các phường, xã	Quý II, III/202